

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về phê duyệt quy hoạch một số ngành nghề thương mại và
dịch vụ trong lĩnh vực văn hóa-xã hội “nhạy cảm” để phát sinh
tệ nạn xã hội trên địa bàn quận 9, giai đoạn 2004-2005.**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 ;

- Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-TW ngày 18 tháng 11 năm 2002 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2010 ;

- Căn cứ Nghị định số 93/2001/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2001 của Chính phủ về phân cấp quản lý một số lĩnh vực cho thành phố Hồ Chí Minh ;

- Căn cứ Nghị định số 87/CP ngày 12 tháng 12 năm 1995 của Chính phủ về tăng cường quản lý các hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa, đẩy mạnh bài trừ một số tệ nạn xã hội nghiêm trọng ;

- Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố : số 105/2002/QĐ-UB ngày 24 tháng 9 năm 2002 ban hành quy định về quản lý tổ chức và hoạt động khiêu vũ nơi công cộng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh ; số 106/2002/QĐ-UB ngày 24 tháng 9 năm 2002 ban hành quy định về quản lý tổ chức và hoạt động karaoke nơi công cộng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh ; số 05/2003/QĐ-UB ngày 06 tháng 01 năm 2003 ban hành quy định về quản lý tổ chức và hoạt động dịch vụ xoa bóp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh ;

- Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân quận 9 tại Tờ trình số 159/TT-UB ngày 03 tháng 3 năm 2003 và số 162/UB-VH ngày 02 tháng 3 năm 2004; Tờ trình của Sở Văn hóa và Thông tin số 1254/TT-SVHTT ngày 23 tháng 6 năm 2003 và số 564/TT-SVHTT ngày 22 tháng 3 năm 2004;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay phê duyệt quy hoạch một số ngành nghề thương mại và dịch vụ trong lĩnh vực văn hóa-xã hội “nhạy cảm” để phát sinh tệ nạn xã hội trên địa bàn quận 9, giai đoạn 2004-2005, nội dung chi tiết kèm theo Quyết định này.

1.1- Dịch vụ khiêu vũ :

1.1.1- Hiện trạng :

Tổng số điểm hiện có giấy phép hoạt động : 0 điểm

1.1.2- Quy hoạch :

a. Tổng số điểm được tiếp tục hoạt động : 0 điểm

b. Tạm ngưng cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy phép hành nghề hoạt động khiêu vũ.

1.2- Dịch vụ karaoke :

1.2.1- Hiện trạng :

Tổng số điểm hiện có giấy phép hoạt động : 22 điểm, gồm có :

+ Số điểm đang hoạt động ổn định : 16 điểm

+ Số điểm không được tiếp tục hoạt động : 06 điểm

1.2.2- Quy hoạch :

a. Tổng số điểm được phép hoạt động : 22 điểm, gồm có :

+ Số điểm được tiếp tục hoạt động : 16 điểm

+ Số điểm cấp phép mới : 06 điểm

b. Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy phép hành nghề : 06 điểm.

1.3- Dịch vụ bán và cho thuê băng đĩa hình :

1.3.1- Hiện trạng :

Tổng số điểm hiện có giấy phép hoạt động : 50 điểm

1.3.2- Quy hoạch :

a. Tổng số điểm được tiếp tục hoạt động : 50 điểm

b. Tạm ngưng cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy phép hành nghề dịch vụ bán và cho thuê băng đĩa hình.

1.4- Dịch vụ bán băng đĩa nhạc :

1.4.1- Hiện trạng :

Tổng số điểm hiện có giấy phép hoạt động : 32 điểm

1.4.2- Quy hoạch :

a. Tổng số điểm được tiếp tục hoạt động : 32 điểm

b. Tạm ngưng cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngành nghề bán băng đĩa nhạc.

1.5- Dịch vụ trò chơi điện tử :

1.5.1- Hiện trạng :

Tổng số điểm hiện có giấy phép hoạt động : 17 điểm

1.5.2- Quy hoạch :

a. Tổng số điểm được tiếp tục hoạt động : 17 điểm

b. Tạm ngưng cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngành nghề dịch vụ trò chơi điện tử.

1.6- Dịch vụ In lụa :

1.6.1- Hiện trạng :

Tổng số điểm hiện có giấy phép hoạt động : 18 điểm

1.6.2- Quy hoạch :

Tổng số điểm được phép hoạt động : 20 điểm, gồm có :

+ Số điểm được tiếp tục hoạt động : 18 điểm

+ Số điểm cấp phép mới : 02 điểm

1.7- Dịch vụ vi tính :

1.7.1- Hiện trạng :

Tổng số điểm hiện có giấy phép hoạt động : 44 điểm

1.7.2- Quy hoạch :

a. Tổng số điểm được phép hoạt động : 47 điểm, gồm có :

+ Số điểm được tiếp tục hoạt động : 44 điểm

+ Số điểm cấp phép mới : 03 điểm

1.8- Dịch vụ xoa bóp :

1.8.1- Hiện trạng :

Tổng số điểm hiện có giấy phép hoạt động : 0 điểm

1.8.2- Quy hoạch :

a. Tổng số điểm được phép hoạt động : 0 điểm

b. Tạm ngưng cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngành nghề dịch vụ xoa bóp.

1.9- Dịch vụ bán cà phê, nước giải khát có phục vụ nhạc, chiếu phim :

1.9.1- Hiện trạng :

Tổng số điểm hiện có giấy phép hoạt động : 61 điểm

1.9.2- Quy hoạch :

a. Tổng số điểm được tiếp tục hoạt động : 61 điểm

b. Quy hoạch theo hướng không để các điểm kinh doanh tập trung co cụm thành dãy phố cà phê và phải đảm bảo các điều kiện theo quy định.

c. Tạm ngưng cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với ngành nghề dịch vụ bán cà phê, nước giải khát có phục vụ nhạc, chiếu phim tại các tuyến đường Lê Văn Việt, Đỗ Xuân Hợp, Hoàng Hữu Nam (gồm đoạn Lã Xuân Oai, xung quanh chợ Tăng Nhơn Phú A).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 30 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Văn hóa và Thông tin, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Thương mại, Giám đốc Sở Du lịch, Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Quy hoạch-Kiến trúc, Giám đốc Công an thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 9, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các cá nhân, tổ chức kinh doanh các ngành nghề nêu ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 3
- TT/TU, TT/HĐND.TP
- Ủy ban nhân dân TP
- Ban TT-VH Thành ủy
- Ban VHXXH-HĐND.TP
- Ủy ban MTTQ.TP
- Các Đoàn thể TP, Sở VH TT
- UBND các quận-huyện
- Báo, Đài thành phố
- VPHĐ-UB : các PVP
- Các Tổ NCTH
- Lưu (VX/T)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Tài

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**QUY HOẠCH
MỘT SỐ NGÀNH NGHỀ THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ TRONG LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI
“NHẠY CẢM” ĐỂ PHÁT SINH TỆ NẠN XÃ HỘI
TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN 9, GIAI ĐOẠN 2004-2005**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 196/2004/QĐ-UB
ngày 12 tháng 8 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố)